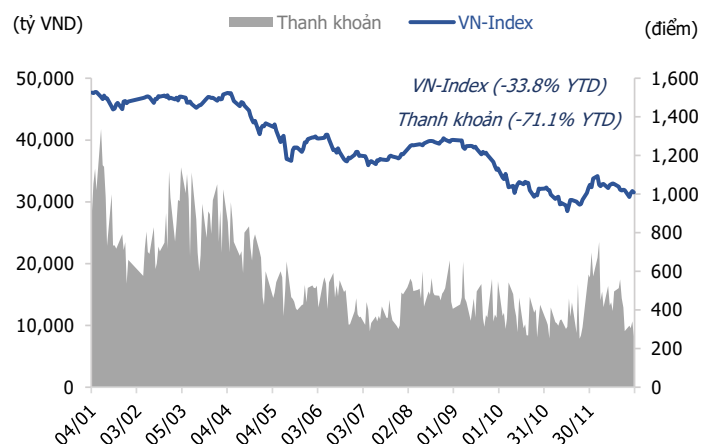


VN-INDEX GIẢNG CO QUANH THAM CHIẾU, KHỐI NGOẠI MUA RÒNG

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

	VN-Index	HNX-Index
Giá trị chỉ số	1,009	207
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>-0.6%</i>	<i>0.2%</i>
<i>Biến động YTD (%)</i>	<i>-33.8%</i>	<i>-56.4%</i>
Giá trị giao dịch (tỷ VND)	8,230	704
<i>GTGD khớp lệnh (tỷ VND)</i>	<i>5,845</i>	<i>593</i>
<i>GTGD thỏa thuận (tỷ VND)</i>	<i>2,385</i>	<i>111</i>
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>-22.9%</i>	<i>-22.3%</i>

Biến động ngành (ICB cấp 2)	% 1D	%YTD	% vốn hóa
Hàng cá nhân & Gia dụng	2.4%	-13.8%	1.2%
Bảo hiểm	0.7%	-13.6%	1.5%
Bất động sản	-0.1%	-51.7%	18.9%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.2%	-29.3%	2.8%
Thực phẩm và đồ uống	-0.3%	-16.9%	11.9%
Công nghệ Thông tin	-0.3%	-9.3%	2.2%
Xây dựng và Vật liệu	-0.3%	-48.9%	3.2%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.4%	-13.0%	7.5%
Bán lẻ	-0.4%	-35.3%	2.0%
VN-Index	-0.6%	-33.8%	100.0%
Ngân hàng	-0.9%	-21.5%	33.8%
Dầu khí	-1.1%	-36.2%	1.4%
Tài nguyên Cơ bản	-1.2%	-50.7%	3.5%
Du lịch và Giải trí	-1.3%	-24.6%	2.4%
Hóa chất	-1.9%	-48.1%	3.1%
Dịch vụ tài chính	-2.1%	-58.4%	3.3%

Lãi suất trong nước	%/năm	± đầu năm
Lãi suất qua đêm LNH	3.4%	1.6%
Lãi suất TPCP 5 năm	4.9%	3.9%

Tỷ giá	% 1D	%YTD
USD/VND	23,430	-0.7%
EUR/VND	25,063	-0.1%
JPY/VND	176	31.0%
GBP/VND	28,397	0.0%

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

Chỉ số CK quốc tế	% 1D	%YTD
DJI**	32,876	-1.1%
S&P500**	3,783	-1.2%
VIX**	22	0.0%
FTSE100**	7,438	-0.8%
DAX**	13,892	-0.2%
CAC40**	6,479	-0.5%
Nikkei	26,094	-0.9%
Shanghai	3,074	-0.4%
Kospi	2,236	-1.9%
Taiwan weighted	14,085	-0.6%

(**) dữ liệu phiên liền trước

Giá hàng hóa	% 1D	%YTD
Giá dầu Brent (USD)	82.72	-1.5%
Giá dầu WTI (USD)	77.81	-1.5%
Giá vàng (USD)	1,807.54	0.2%
Giá đồng (USD)	3.84	-0.1%

ĐIỂM NHẤN GIAO DỊCH

▼ **VN-Index giảm điểm:** VN-Index rút điểm sau một phiên giằng co căng thẳng, phiên hôm nay chỉ ghi nhận 147 mã tăng trên 237 mã giảm. VN-Index kết phiên trong sắc đỏ với 1,009 điểm, giảm -6.4 điểm (-0.6%).

▼ **Thanh khoản giảm:** Thanh khoản phiên hôm nay giảm mạnh so với trung bình 10 phiên gần nhất (12,383 tỷ VND) khi chỉ đạt 8,230 tỷ VND.

▲ **Khối ngoại mua ròng:** Các nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 141.6 tỷ VND trên HSX phiên hôm nay. Tâm điểm đang là VND (61.3 tỷ VND), HPG (45.1 tỷ VND) và STB (32.7 tỷ VND).

▲ **Nhóm tăng điểm:** Tăng điểm mạnh nhất trong VN30 phiên hôm nay đang là KDH (+3.3%), NVL (+2.1%) và MSN (+1.1%).

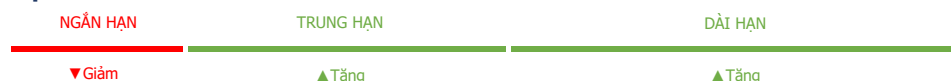
▼ **Nhóm giảm điểm:** Trong khi đó, BID (-4.5%), SSI (-3.0%) và GVR (-2.8%) đang cho thấy mức giảm mạnh kéo chỉ số VN-Index giảm điểm.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Thị trường quay đầu giảm điểm. VN-Index giao dịch giằng co quanh tham chiếu trong gần như cả phiên và giảm mạnh khi lực bán tăng lên vào cuối phiên chiều. Thanh khoản tiếp tục bị thu hẹp và chưa có dấu hiệu về việc dòng tiền quay trở lại trong những phiên gần đây, khiến triển vọng tăng điểm của VN-Index trở nên mờ mịt hơn.

Hành động: Thị trường hiện đang quay lại giảm điểm và rơi vào vùng thiếu thông tin hỗ trợ trong thời gian cuối năm, vì vậy VN-Index quay lại kiểm định vùng 1,000 điểm trong 1 số phiên tới là khả thi. Đây chưa phải là thời gian thích hợp để giải ngân, do vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư không nên bắt đáy và quản trị rủi ro là phù hợp hơn trong thời gian này.

DỰ BÁO XU HƯỚNG CỦA VN-INDEX



TIN TỨC TRONG NGÀY

TIN TỨC QUỐC TẾ

- Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), giá tiêu dùng tại Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới được cho là sẽ tăng 8% trong Q4.2022, trước khi tăng chậm hơn, ở mức 5.5% trong năm 2023. Mức dự báo không mấy lạc quan này đến từ hệ lụy của cuộc xung đột Nga – Ukraine, gia tăng lãi suất của các ngân hàng trung ương và biến động khí hậu trên toàn cầu.

Tác động: Các quốc gia cần lên kế hoạch sẵn sàng ứng phó với dự báo tiêu cực cho năm 2023.

TIN TỨC TRONG NƯỚC

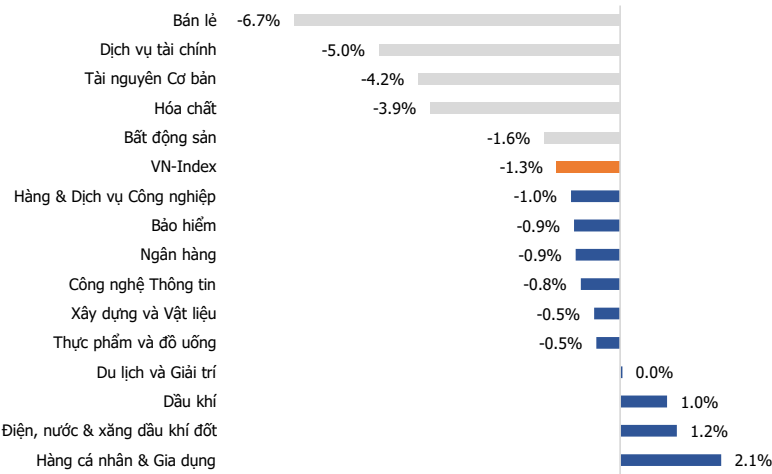
- Theo báo cáo mới nhất của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý IV/2022 ước tính tăng 5.92% so với cùng kỳ năm trước, tuy cao hơn tốc độ tăng 4.7% và 5.2% của cùng kỳ năm 2020 và 2021 nhưng thấp hơn tốc độ tăng của quý IV các năm 2011-2019. Ước tính GDP năm 2022 tăng 8.02% YoY với bệ đỡ của nền kinh tế đến từ khu vực nông, lâm và thủy sản (+3.36% YoY).

Tác động: Việt Nam đang bước vào giai đoạn phục hồi sau đại dịch.

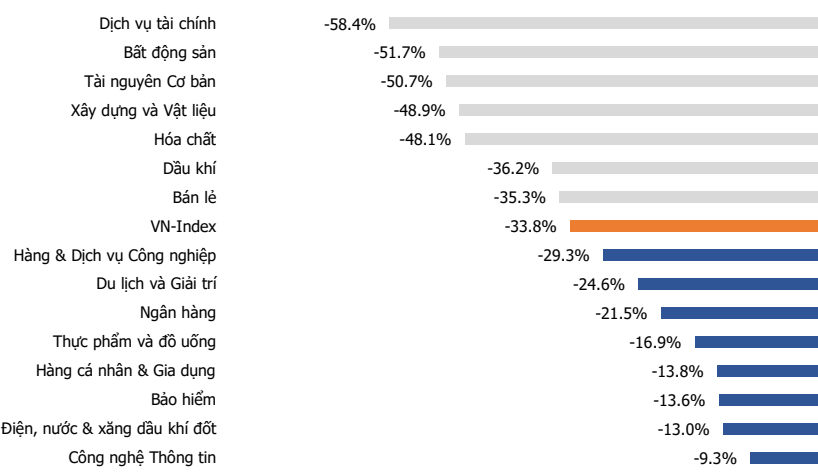
TIN TỨC DOANH NGHIỆP

- BAF** (HSX, giá đóng cửa ngày 29/12: 18,250 VND): CTCP Siba Holdings đăng ký mua vào 4.557 triệu cổ phiếu BAF từ ngày 26/12 đến ngày 20/1 theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận. Nếu mua hết số cổ phiếu này, Siba Holdings sẽ nâng sở hữu của mình lên 58.1 triệu cổ phiếu (tương đương 40.5% vốn điều lệ tại BAF). Đáng chú ý, đây là pháp nhân liên quan đến ông Trương Sỹ Bá, Chủ tịch HĐQT của công ty. Ở chiều hướng ngược lại, sáng 29/12, ông Phan Ngọc Ân, thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc BAF đã bán toàn bộ 2.477 triệu cổ phiếu BAF đang sở hữu (tương đương với 1.73% vốn điều lệ tại BAF).

TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH TRONG 1 TUẦN



TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH YTD



TOP BIẾN ĐỘNG NHÓM CỔ PHIẾU VN100

	Ticker	Tên công ty	Ngành	Sàn	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	% 1 tuần	% 1 tháng	% 1 năm	Vốn hóa (tỷ VND)	Giá trị GD (tỷ VND)
Nhóm cổ phiếu biến động tích cực nhất	GEG	Điện Gia Lai	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HSX	15,500	4.7%	17.4%	26.0%	-34.4%	4,990	37
	KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	HSX	23,900	4.6%	11.7%	18.3%	-48.1%	18,346	168
	PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	HSX	86,000	4.2%	5.2%	1.7%	21.1%	28,208	19
	KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	HSX	27,950	3.3%	4.1%	9.0%	-43.5%	20,035	126
	CRE	Bất động sản Thế Kỷ	Bất động sản	HSX	10,000	3.1%	3.1%	-9.1%	-58.9%	4,637	3
Nhóm cổ phiếu biến động tiêu cực nhất	VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	HSX	13,500	-4.3%	-7.2%	5.5%	-59.1%	16,441	233
	HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	HSX	20,400	-4.4%	-7.3%	-4.9%	-55.5%	9,327	76
	BID	BIDV	Ngân hàng	HSX	40,000	-4.5%	2.6%	-2.4%	7.0%	202,341	52
	VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	HSX	34,050	-5.4%	-4.1%	-6.7%	-36.1%	15,266	23
	DIG	DIC Corp	Bất động sản	HSX	14,800	-5.7%	-8.1%	0.0%	-82.5%	9,026	130

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD NN (cổ phiếu)	GTGD NN (tỷ VND)	% sở hữu NN	Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)
Mua ròng	VND	Chứng khoán VNDIRECT	13,500	-4.3%	+4,243,400	+61	21.5%	+61
	HPG	Hòa Phát	18,000	-1.1%	+2,445,400	+45	21.7%	+45
	STB	Sacombank	22,350	-2.4%	+1,452,200	+33	26.9%	+33
	VNM	VINAMILK	77,000	0.0%	+361,200	+28	55.7%	+28
	DGC	Hóa chất Đức Giang	57,900	-1.9%	+455,100	+26	17.5%	+26
Bán ròng	VGC	Tổng Công ty Viglacera	34,050	-5.4%	-262,100	-9	6.0%	-9
	BID	BIDV	40,000	-4.5%	-357,500	-15	17.2%	-15
	PDR	BDS Phát Đạt	13,400	-0.4%	-1,501,300	-21	4.6%	-21
	VPB	VPBank	17,800	-1.9%	-5,000,000	-90	17.6%	-90
	NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	14,650	2.1%	-12,753,000	-193	6.5%	-193

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD TD (cổ phiếu)	GTGD TD (tỷ VND)	Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)
Mua ròng	PNJ	Vàng Phú Nhuận	86,000	4.2%	+12,900	+1	+1
	SHB	SHB	9,900	-2.0%	+55,900	+1	+1
	BCM	Becamex IDC	79,200	-0.9%	+7,000	+1	+1
	HSG	Tập đoàn Hoa Sen	11,550	-2.9%	+40,000	+0.5	+0.5
	SSB	SeABank	32,450	0.5%	+7,700	+0.2	+0.2
Bán ròng	PDR	BDS Phát Đạt	13,400	-0.4%	-2,042,489	-28	-28
	ACB	Ngân hàng Á Châu	22,000	0.0%	-1,973,300	-45	-45
	VND	Chứng khoán VNDIRECT	13,500	-4.3%	-3,473,400	-51	-51
	NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	14,650	2.1%	-3,492,271	-52	-52
	VPB	VPBank	17,800	-1.9%	-2,851,536	-54	-54

PHÂN TÍCH NHÓM CỔ PHIẾU TIÊU BIỂU

Ticker	Ngành ICB cấp II	Giá cuối ngày	Vốn hóa (tỷ VND)	Beta 6m	% ngày	% tháng	% năm	% Doanh thu (QoQ)	% LNST (QoQ)	ROE (TTM)	ROA (TTM)	EPS (TTM)	BVPS	P/E (TTM)	P/B	Tổng tài sản/Vốn CSH
MWG	Bán lẻ	42,900	62,779	1.1	-0.2%	0.2%	-37.3%	31.6%	15.4%	23.0%	8.2%	3,468	15,921	12.0	2.7	2.6
FPT	Công nghệ Thông tin	76,200	83,593	0.7	-0.7%	2.6%	-0.2%	27.8%	29.2%	22.8%	9.5%	4,799	18,136	16.0	4.2	2.3
GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	102,600	196,371	0.3	-0.4%	-8.4%	3.4%	31.2%	25.3%	23.9%	16.0%	7,058	29,593	15.0	3.5	1.5
REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	71,800	25,518	0.6	0.0%	-1.5%	19.3%	104.4%	158.3%	16.0%	8.5%	7,773	41,612	9.0	1.7	1.8
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,400	13,683	0.9	-0.3%	-3.4%	-1.8%	36.1%	92.9%	13.2%	8.9%	3,305	23,620	14.0	1.9	1.4
PNJ	Hàng cá nhân & Gia dụng	86,000	28,208	0.6	4.2%	1.7%	21.1%	739.7%	258.1%	23.7%	15.8%	7,639	33,814	15.0	3.3	1.5
GVR	Hóa chất	13,800	55,200	2.0	-2.8%	-2.5%	-62.3%	-4.9%	-32.7%	8.1%	5.5%	1,086	12,598	13.0	1.1	1.5
MBB	Ngân hàng	17,400	78,891	1.3	-0.3%	1.2%	-28.2%	26.0%	61.5%	25.4%	2.7%	3,876	15,995	4.0	1.1	8.7
VHC	Thực phẩm và đồ uống	68,800	12,616	0.5	-1.4%	6.2%	12.3%	46.2%	76.3%	32.5%	21.1%	12,291	42,001	6.0	1.7	1.5
SAB	Thực phẩm và đồ uống	172,900	110,878	0.3	-2.0%	-0.3%	14.2%	101.6%	202.3%	23.0%	17.5%	8,568	38,007	20.0	4.6	1.3

SỰ KIỆN ĐẦU TƯ TRONG THÁNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ: Bloomberg, Investing, Fiinpro và các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

THÔNG TIN LIÊN HỆ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Đỗ Thùy Dương

Chuyên viên
duongdt@tvs.vn

BỘ PHẬN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

ib.hcm@tvs.vn

BỘ PHẬN MÔI GIỚI

brokerage.hcm@tvs.vn

brokerage.hn@tvs.vn